

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG TÈ
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2024/HSST
Ngày: 23/01/2024

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG TÈ, TỈNH LAI CHÂU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Quách Văn Thành, bà Lý Thị The.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Thị Tuyết- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè tham gia phiên tòa:
Ông Võ Văn Tuấn- Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 44/2024/TLST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Phùng Mục C, sinh năm 1995, tại huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Bản G, xã T, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu;
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Chức vụ đoàn thể, chính quyền: Không; Dân tộc: Hà Nhì; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phùng Lù H, sinh năm 1964 và con bà: Lý Go N, sinh năm 1962; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: 01 chưa được xóa án tích, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/10/2023, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, đến nay có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Cháu Lý Việt T, sinh năm 2006

Địa chỉ: Bản T, xã M, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

Người đại diện cho người làm chứng: Ông Lý Pờ H, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Bản T, xã M, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

Đều vắng mặt không lý do.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nông Thị Minh Hạnh- Trợ giúp viên thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 08/10/2023, Phùng Mục C, sinh năm 1995 đi bộ một mình từ khu vực Nậm Pặm thuộc bản Pắc Ma, xã Mường Tè đến nhà của Lý Việt Trung, sinh năm 2006, trú tại bản T, xã M để nhờ Trung dùng xe máy chở C đi về nhà ở bản G, xã T. Do xe máy của Trung bị hỏng nên C và Trung đem xe máy đi đến một quán sửa xe ở bản Pắc Ma, xã Mường Tè để sửa chữa. Trong khi Trung đang sửa xe, C một mình đi bộ đến khu vực Nậm Pặm, bản Pắc Ma để tìm mua Heroine để mang về nhà sử dụng. Trên đường đi đến khu vực Nậm Pặm, C gặp một người phụ nữ dân tộc La Hủ lạ mặt. Qua trao đổi, C đã mua được của người này 01 gói Heroine, bên ngoài được gói bằng 02 lớp nilon màu xanh với giá 30.000 đồng. Sau đó, C cất giấu gói Heroine vào trong túi quần phía trước bên phải mà C đang mặc trên người và không nói cho ai biết, rồi đi bộ quay lại quán sửa xe để Trung chở đi về nhà (Trung không biết việc C tàng trữ ma túy). Đến 18 giờ 30 phút cùng ngày, khi Trung và C đi về đến đoạn đường thuộc khu vực bản Tù Nạ, xã Ka Lăng, huyện Mường Tè thì bị tổ công tác Công an xã Thu Lũm đang làm nhiệm vụ yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Qua kiểm tra, tổ công tác đã phát hiện, thu giữ 01 gói Heroine ở trong túi quần phía trước bên phải mà C đang mặc trên người. Tổ công tác đã mời người chứng kiến, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại bản kết luận giám định tư pháp số 130 ngày 09/10/2023 của người giám định tư pháp theo vụ việc Công an huyện Mường Tè kết luận: 01 gói chất bột khô, màu trắng thu giữ của Phùng Mục C có khối lượng là 0,22 gam.

Tại bản kết luận giám định số 1072 ngày 11/10/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 01 mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Phùng Mục C gửi giám định là ma túy, loại: Heroine.

Tại bản cáo trạng số 03/CT- VKS-MT ngày 03/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè truy tố bị cáo Phùng Mục C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phùng Mục C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo

Phùng Mục C từ 01 năm 04 tháng đến 01 năm 10 tháng tù, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung và bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Xử lý vật chứng, đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy: 02 mảnh nilon màu xanh; 01 phong bì do Công an xã Thu Lũm phát hành, đã bị cắt một đầu.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với nội dung bản cáo trạng, nội dung bản luận tội. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xem xét cho bị cáo mức án phù hợp thấp nhất trong khoảng đề nghị của Viện kiểm sát và xin miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm và miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Bị cáo nhất trí với bản cáo trạng, bản luận tội của Viện kiểm sát và không bổ sung gì. Lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu- Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu- Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp.

[2] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên Tòa và trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội phù hợp với lời khai nhận tội tại cơ quan điều tra, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, kết luận giám định về chất ma túy, các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Tòa án đã có đủ căn cứ kết luận: Vào hồi 18 giờ 30 phút ngày 08/10/2023, tại khu vực bản Tù Nạ, xã Ka Lăng, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, Phùng Mục C đang tàng trữ trái phép 0,22 gam Heroine để sử dụng thì bị tổ công tác Công an xã Thu Lũm phát

hiện, bắt quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định pháp luật. Do đó hành vi của bị cáo Phùng Mục C đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi nêu trên của bị cáo Phùng Mục C là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến khách thể được pháp luật hình sự Việt Nam bảo vệ, đó là chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và biết rõ hành vi phạm tội của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng để thỏa mãn nhu cầu cá nhân nên vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo không những trực tiếp hủy hoại sức khỏe con người, làm suy thoái giống nòi, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội và an ninh quốc gia mà còn là nguyên nhân chủ yếu làm gia tăng tội phạm khác.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự thấy: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn. Nên cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại bản án số 09/2021/HSST ngày 18/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 22/12/2022 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, trở về địa phương. Như vậy tính đến ngày phạm tội 08/10/2023 bị cáo chưa được xóa án tích nên bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội và nhân thân của bị cáo về hành vi phạm tội của mình, Hội đồng xét xử xét thấy cần có một mức án phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội đồng thời để nâng cao ý thức pháp luật trong nhân dân, đảm bảo công tác phòng ngừa chung cho xã hội. Do đó mức hình phạt như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là hoàn toàn phù hợp, cần chấp nhận. Đề nghị của người bào chữa cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất trong khoảng đề nghị của Viện kiểm sát là chưa phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử không chấp nhận. Về án phí tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn, không có nghề nghiệp, sống phụ thuộc vào gia đình và nghiện chất ma túy. Tại phiên tòa người bào chữa và bị cáo đề nghị được miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo là phù hợp với hoàn cảnh và điều kiện kinh tế của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo thì bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản và không giữ chức vụ gì nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về nguồn gốc ma túy thu giữ trong vụ án: Phùng Mục C khai đã mua của người phụ nữ lạ mặt với giá 30.000 đồng nhưng không biết địa chỉ, không nhớ đặc điểm nhận dạng nên cơ quan điều tra không xác minh, làm rõ được để xử lý theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Vật chứng còn lại 02 mảnh nilon màu xanh; 01 phong bì Công văn màu trắng do Công an xã Thu Lũm phát hành, đã bị cắt một đầu. Tất cả đều không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn, không có nghề nghiệp, sống phụ thuộc vào gia đình và nghiện chất ma túy. Tại phiên tòa bị cáo đề nghị được miễn án phí, nên Hội đồng xét xử miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50; Điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106; Khoản 2 Điều 135; Khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Phùng Mục C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Phùng Mục C 01 (*một*) năm 06 (*sáu*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/10/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 02 mảnh nilon màu xanh; 01 phong bì Công văn màu trắng do Công an xã Thu Lũm phát hành, đã bị cắt một đầu.

(Vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Mường Tè và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Mường Tè ngày 16/01/2024).

3. Án phí HSST: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu (01);
- VKSND tỉnh Lai Châu (01);
- VKSND huyện Mường Tè (01);
- Công an huyện + THAHS (02);
- THADS huyện (01);
- Bị cáo (01);
- Lưu HSVA (01);
- Lưu TA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Bình